TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 352/2023/HS-ST
Ngày 18 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Tam

2/ Ông Huỳnh Đông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 348/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 346/2023/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Xuân N, sinh ngày 04/7/2006 tại Quảng Bình; HKTT: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Số B, đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức T, sinh năm 1980 và bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo N: bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1978 (Là mẹ của bị cáo N). (Có mặt)

Địa chỉ: thôn I, xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Lâm T1, sinh năm 1983

Địa chỉ: tổ A, khu phố A, phường A, thành phố B, TP ., tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nông Thị H, sinh năm 1995

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 24/9/2022, Trần Xuân N đi bộ đến khu vực phường A, thành phố B để tìm tài sản trộm cắp. Khi N đi đến sạp bán trái cây của chị Nguyễn Thị Lâm T1 thuộc tổ A, khu phố A, phường A, thành phố B thì thấy sạp chỉ dùng tấm bạt che lại nên N dỡ tấm bạt đi vào thì thấy chị T1 đang ngủ, N đã lén lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A73 128GB của chị T1 rồi bỏ đi. Chiếm đoạt được tài sản, N đem đến tiệm điện thoại di động "An Phát Apple", tại khu phố F, phường L, thành phố B do chị Nông Thị H làm chủ bán chiếc điện thoại trên được 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) tiêu xài hết. Đến khoảng 03 giờ ngày 27/9/2022, N tiếp tục lén vào sạp trái cây của chị T1 mục đích để trộm cắp tài sản thì bị người dân phát hiện bắt giữ, Công an phường A lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Qua xác minh, N đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra xử lý.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, N đi bộ đến tiệm tạp hóa của chị Vũ Thị H1 tại tổ A, khu phố A, phường A, thành phố B, thấy sạp chỉ dùng tấm bạt che lại nên N dỡ tấm bạt đi vào trộm 01 thùng giấy cacton đựng tiền bán hàng của chị H1, bên trong có số tiền 1.070.000đ (Một triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng) rồi bỏ đi, số tiền này N đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) USB màu bạc loại HOCO 8GB ghi lại hình ảnh Trần Xuân N trộm cắp tài sản, lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A73 128GB, chị Nông Thị H đã bán lại cho một người khách (không rõ họ tên, địa chỉ) nên hiện không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2140/KL HĐĐGTS ngày 14/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B đã kết luận: "(một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A73 loại 128Gb, có giá trị tài sản định giá là 8.792.000 đồng (Tám triệu bảy trăm chín mươi hai triệu đồng).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0141/ĐT/2023 ngày 10/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ đã kết luận: Độ tuổi của Trần Xuân N là 17 tuổi +/- 06 tháng kể từ ngày giám định 23/02/2023. (Bút lục số 28, 29).

Về dân sự: Trần Xuân N đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lâm T2 số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng), bồi thường cho chị Vũ Thị H1 số tiền 1.070.000đ (Một triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng), hiện chị T1 và chị H1 không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số: 343/CT-VKSBH ngày 09/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Xuân N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Xuân N. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt (quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Trần Xuân N từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Đối với hành vi ngày 22/9/2022, N đã trộm cắp số tiền 1.070.000đ (Một triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng) của bà Vũ Thị H1 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 18/5/2023 Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 196/QĐ-XPHC đối với N là phù hợp, hiện N đã đóng phạt theo quyết định.

- Về dân sự: Đã giải quyết xong, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phi: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai, lời trình bày trong hồ sơ vụ án, được công bố công khai tại phiên tòa nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; qua đó đã có căn cứ để kết luận: Khoảng 03 giờ 45 phút ngày 24/9/2022, tại sạp bán trái cây thuộc tổ A, khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Trần Xuân N đã có hành vi trộm cắp 01 (Một) điện thoại di động hiệu S A73 loại 128GB trị giá 8.792.000đồng (Tám triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng) của chị Nguyễn Thị Lâm T1. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Trần Xuân N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt (quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự). Xét thấy bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức còn hạn chế về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do mình gây ra, nên áp dụng Điều 91, Điều 100 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xử lý vật chứng: 01 (Một) USB màu bạc loại HOCO 8GB ghi lại hình ảnh Trần Xuân N trộm cắp tài sản, lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A73 128GB, chị Nông Thị H đã bán lại cho một người khách (không rõ họ tên, địa chỉ) nên hiện không thu hồi được.

[6] Đối với hành vi ngày 22/9/2022, N đã trộm cắp số tiền 1.070.000đ (Một triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng) của bà Vũ Thị H1 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 18/5/2023 Công an thành phố B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 196/QĐ-XPHC đối với N là phù hợp, hiện N đã đóng phạt theo quyết định.

[7] Về dân sự: Đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Xuân N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trần Xuân N 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Xuân N cho UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Trần Xuân N.

2. Xử lý vật chứng: Do vật chứng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ

Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo Trần Xuân N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bi hai;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa; Biên Hòa;
- CA TP;
- THADS TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hải